TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG Số:373/2024/ QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Đà Lạt, ngày 09 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 558/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 08 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị L** , sinh năm 1991

Địa chỉ thướng trú: Trần Hưng Đạo, phường , thành phố Đà Lạt .

Địa chỉ liên hệ:, phường , thành phố Đà Lạt

Bị đơn ông: **Huỳnh Văn Anh T**, sinh 1989

Địa chỉ thướng trú: 3B/4 Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Đà Lạt,

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Áp dụng Nghị quyết 622/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị L và ông Huỳnh Văn Anh T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung là:

- Cháu Huỳnh Minh Kh, sinh ngày 27/8/2016, Hiện nay đang ở với mẹ, ly hôn theo nguyên vọng của cháu Kh là được ở với mẹ nên hai bên thoả thuận, đồng ý giao con chung là cháu Huỳnh Minh Kh, sinh ngày 27/8/2016 cho bà Lê Thị L là mẹ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: ông Huỳnh Văn Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung mà tự thực hiện nghĩa vụ làm ba.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có

-Quyền thăm nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình

Về án phí: Hai bên thoả thuận bà Lê Thị L chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000đ bà L đã tạm nộp theo biên lai thu số 0001041 ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đà Lạt), hoàn trả cho bà L số tiền 150.000đồng còn thừa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng.
- Viện kiểm sát ND, tp Đà Lạt.
- UBND, xã Điền Hải,
phong Điền, Thừa Thiên Huế.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điền